

Ngày giảng: /09/2021

TIẾT 1. BÀI 1. NHÀ Ở ĐỐI VỚI CON NGƯỜI(t1)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC: Sau bài học này học sinh phải:

1. Kiến thức

- Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở;
- Nhận biết và kể được một số kiểu nhà ở đặc trưng ở Việt Nam;

2. Năng lực

2.1. Năng lực công nghệ

- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở. Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ, tự học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến nhà ở đối với con người, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm
- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.
- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giấy A4, A5. Phiếu học tập. Bài tập. Ảnh, power point.

2. Chuẩn bị của HS

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm
- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định lớp (1')

2. Tiến trình bài dạy

Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (3')

a. *Mục tiêu:* Dẫn dắt vào bài mới;

b. *Nội dung:* Giới thiệu nội dung bài học

c. *Sản phẩm:* Báo cáo hoạt động nhóm.

d. *Tổ chức hoạt động*

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Chuyển giao nhiệm vụ	

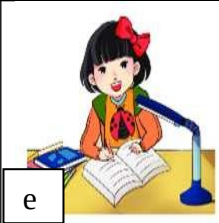
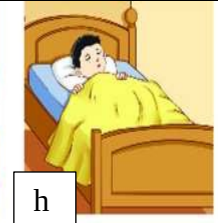
GV: Cuộc sống con người sẽ khó khăn như thế nào nếu không có nhà ở? GV yêu cầu HS quan sát và thảo luận trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏi trên. HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.	Trả lời được câu hỏi.
Thực hiện nhiệm vụ	
HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏi.	
Báo cáo, thảo luận	
GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.	
Kết luận và nhận định	
GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức. GV vào bài mới: Nhà ở có vai trò quan trọng đối với đời sống con người. Để biết được vai trò của nhà ở, đặc điểm chung của nhà ở cũng như nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam thì chúng ta vào bài hôm nay. HS định hình nhiệm vụ học tập.	

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

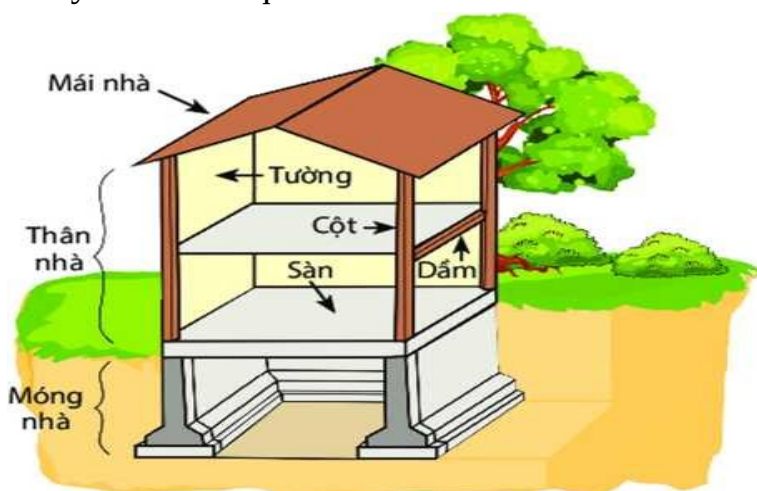
Nội dung 1. Tìm hiểu vai trò của nhà ở(9')

- Mục tiêu:** Nêu được các vai trò của nhà ở đối với đời sống con người.
- Nội dung:** Vai trò của nhà ở.
- Sản phẩm:** Báo cáo hoạt động nhóm
- Tổ chức hoạt động**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Chuyển giao nhiệm vụ	
GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau 	1. Vai trò của nhà ở - Nhà ở là nơi trú ngụ của con người, bảo vệ con người tránh khỏi những ảnh hưởng xấu của thiên nhiên, môi trường.. - Nhà ở là nơi đáp

				ứng các nhu cầu sinh hoạt hằng ngày của các thành viên trong gia đình như: ăn uống, vệ sinh, nghỉ ngơi, làm việc, học tập, vui chơi, giải trí
GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm tiến hành thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi dưới đây. Thời gian là 10 phút. ? Hình ảnh ở hình a, b, c, d mô tả những hiện tượng gì bên ngoài ngôi nhà ? Nhà ở giúp ích gì cho con người khi xảy ra những hiện tượng thiên nhiên như trên ? Hãy kể những hoạt động thiết yếu thường ngày trong gia đình. ? Các hoạt động trong Hình e, g, h, k diễn ra ở các khu vực nào trong ngôi nhà? HS nhận nhóm và nhiệm vụ.				
Thực hiện nhiệm vụ				
HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và trả lời được câu hỏi. GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh.				
Báo cáo, thảo luận				
GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.				
Kết luận và nhận định				
GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức. HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở.				
Nội dung 2: Tìm hiểu đặc điểm chung của nhà ở(9') a. <i>Mục tiêu:</i> Nêu được đặc điểm chung của ngôi nhà b. <i>Nội dung:</i> Đặc điểm chung của nhà ở c. <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo nhóm. d. <i>Tổ chức hoạt động</i>				
Hoạt động của GV và HS				Nội dung cần đạt
Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu cấu tạo chung của ngôi nhà				
Chuyển giao nhiệm vụ				

GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau



Hình 1.3. Cấu tạo chung của nhà ở

? Phần nào của ngôi nhà nằm dưới lòng đất

? Bộ phận nào che chở cho ngôi nhà

? Thân nhà có những bộ phận chính nào

GV yêu cầu HS quan sát và thảo luận trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏi trên.

HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.

II. Đặc điểm chung của nhà ở

1. Cấu tạo chung của ngôi nhà

Nhà ở thường cấu tạo bởi 3 phần chính:

- Phần móng nhà: nằm sâu dưới mặt đất, có nhiệm vụ chống đỡ các bộ phận bên trên của ngôi nhà.

- Phần thân nhà: gồm các bộ phận nằm trên mặt đất, tạo nên kiến trúc của ngôi nhà như: cột nhà, tường nhà, sàn gác, dầm nhà,...

- Phần mái nhà: là phần trên cùng của ngôi nhà, che phủ và bảo vệ các bộ phận bên dưới.

Thực hiện nhiệm vụ

HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và trả lời được câu hỏi.

GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh.

Báo cáo, thảo luận

GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.

Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.

Kết luận và nhận định

GV nhận xét phần trình bày HS.

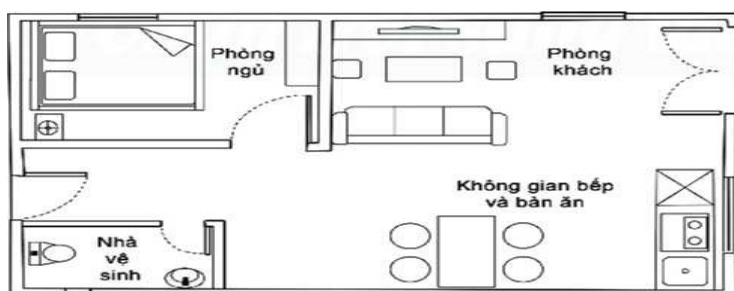
GV chốt lại kiến thức.

HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở.

Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu các khu vực chính của nhà ở

Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau



2. Các khu vực chính trong nhà ở

- Nhà ở thường có khu vực chính sau: nơi tiếp khách, nơi sinh hoạt chung, nơi học tập, nơi nghỉ ngơi, nơi nấu ăn, nơi tắm giặt, nơi vệ sinh,...

? Các hoạt động thường ngày của gia đình được thực hiện ở những khu vực nào trong ngôi nhà ? Góc học tập của em được đặt ở khu vực nào trong nhà GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm tiến hành thảo luận nhóm và Nhận biết được những khu vực chức năng nào trong ngôi nhà? Thời gian là 10 phút. HS nhận nhóm và nhiệm vụ.	
Thực hiện nhiệm vụ	
HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và trả lời được câu hỏi. GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh.	
Báo cáo, thảo luận	
GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.	
Kết luận và nhận định	
GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức. HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở.	

Nội dung 3: Tìm hiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam(10')

a. *Mục tiêu:* Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

b. *Nội dung:* Một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

c. *Sản phẩm:* Hoàn thành phiếu học tập. Hoàn thành nhiệm vụ cá nhân

d. *Tổ chức hoạt động*

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Chuyển giao nhiệm vụ	
GV đưa ra PHT1 và yêu cầu HS thảo luận nhóm và hoàn thành trong thời gian 5 phút. HS nhận nhiệm vụ.	III. Một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam - Nông thôn: thường có kiểu nhà ba gian truyền thống; hiện nay phổ biến kiểu nhà riêng lẻ, một tầng, mái ngói hoặc bê tông, xung quanh nhà thường có sân, vườn. - Thành thị: có kiểu nhà liên kế, nhà chung cư, nhà biệt thự,...

	- Các khu vực khác: nhà sàn ở vùng núi, nhà bè ở vùng sông nước
Thực hiện nhiệm vụ	
HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ và hoàn thành yêu cầu của GV. GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn.	
Báo cáo, thảo luận	
GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.	
Kết luận và nhận định	
GV nhận xét phần trình bày HS. GV chốt lại kiến thức. HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở.	

Hoạt động 3: Luyện tập(8')

a. *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về nhà ở đối với con người

b. *Nội dung:* Nhà ở đối với con người

c. *Sản phẩm:* Hoàn thành bài tập

d. *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Chuyển giao nhiệm vụ	
GV yêu cầu HS làm bài tập sau Bài tập 1. Trong nhà ở, một vài khu vực có thể được bố trí chung một vị trí. Em hãy chỉ ra các khu vực có thể bố trí chung với nhau trong các khu vực sau: nơi thờ cúng, nơi học tập, nơi tiếp khách, nơi ngủ nghỉ, nơi nấu ăn, nơi tắm giặt, nơi vệ sinh, nơi chăn nuôi, nơi ăn uống, nơi phơi quần áo Bài tập 2. Em hãy cho biết tên kiến trúc nhà ở trong mỗi hình dưới đây    Trong các kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam, theo em, kiểu kiến trúc nào nên xây dựng bằng bê tông cốt thép? GV yêu cầu HS trao đổi cặp bàn, tiến hành thảo luận và hoàn thành	Hoàn thành bài tập

bài tập.	
Thực hiện nhiệm vụ	
HS trao đổi cặp bàn, tiến hành thảo luận và hoàn thành yêu cầu của GV. GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh.	
Báo cáo, thảo luận	
GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.	
Kết luận và nhận định	
GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS. GV khen bạn có kết quả tốt nhất. HS nghe và ghi nhớ.	

Hoạt động 4: Vận dụng(5')

- a. *Mục tiêu:* Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.
b. *Nội dung:* Nhà ở đối với con người
c. *Sản phẩm:* Bản ghi trên giấy A4.
d. *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Chuyển giao nhiệm vụ	
GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành nội dung sau 1.Hãy mô tả các khu vực chính trong ngôi nhà của gia đình em. 2.Nhận xét về các kiến trúc nhà phổ biến tại nơi em đang ở. Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV.	Bản ghi trên giấy A4.
Thực hiện nhiệm vụ	
HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà	
Báo cáo, thảo luận	
HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung.	
Kết luận và nhận định	
GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS. GV khen bạn có kết quả tốt nhất. HS nghe và ghi nhớ.	

PHỤ LỤC 1.

Phiếu học tập 1.

Cho các hình ảnh sau



1.Nhà ba gian truyền thống



2. Nhà sàn



3. Nhà bè(nhà nổi, nhà thuyền)



4.Nhà chung cư



5. Nhà biệt thự



6. Nhà liền kề

Quan sát hình ảnh trên và chọn nội dung mô tả đúng với mỗi hình và hoàn thành bảng sau

Mô tả	Kiểu nhà	Khu vực
a.Toà nhà gồm nhiều căn hộ sử dụng chung các công trình phụ (lối đi, cầu thang, nhà để xe, sân chơi,...).		
b. Nhiều nhà ở riêng biệt, được xây sát nhau thành một dãy		
c.Nhà được chia thành 3 gian phòng gồm: phòng chính lớn ở giữa, 2 phòng nhỏ ở hai bên.		
d.Nhà dựng trên bè, nổi trên mặt nước.		
e. Nhà được xây riêng biệt trong khuôn viên rộng lớn, đầy đủ tiện nghi		
f. Nhà có sàn nhà cao hơn mặt nước hoặc mặt đất, dựng trên những cây cột.		